TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC THỌ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/2023/QĐST – HNGĐ.	*Đức Thọ, ngày 21 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 44/TLST/HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Đình N, sinh năm: 1994; địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường N, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Kim A, sinh năm: 1995; địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, khoản 1, 3 Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Đình N và chị Nguyễn Thị Kim A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao hai con chung Trần Nguyễn Khải P, sinh ngày 01/5/2017 và Trần Nguyễn Bảo C, sinh ngày 05/7/2019 cho chị Nguyễn Thị Kim A trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị Nguyễn Thị Kim A không yêu cầu anh Trần Đình N cấp dưỡng nuôi con.

Anh Trần Đình N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về khoản nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Trần Đình N đồng ý nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà anh N đã nộp theo biên lai thu tiền số 0013195 ngày 30 tháng 6 năm 2023 tại chi Cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Số tiền thừa còn lại hoàn trả cho anh N là 150.000 đồng, nhận tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKS huyện Đ;
- VKS tỉnh Hà Tĩnh;
- Toà án Tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- THADS Đ;
- UBND xã Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Huy Trọng